

Số: 17/2023/QĐST-DS

Châu Thành A, ngày 05 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 251/2022/TLST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Thiệu Văn L.

Địa chỉ: Ấp TT, xã TLA, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Nặt P

Địa chỉ: Ấp NP, xã NN, huyện PĐ, thành phố Cần Thơ.

Bà Phạm Thị Cẩm T

Địa chỉ: Ấp TH, xã TB, huyện PH, tỉnh Hậu Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Huỳnh Thị L

Người đại diện theo ủy quyền của bà Liễu: Ông Thiệu Văn L, địa chỉ: Ấp TT, xã TLA, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Thiệu Văn L, ông Nguyễn Văn Nặt P và bà Phạm Thị Cẩm T thống nhất tuyên vô hiệu đối với hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Nguyễn Văn Nặt P và bà Phạm Thị Cẩm T được công chứng tại Văn phòng công chứng Lâm Thị Lệ Hoa ngày 15/4/2022 số 1793 quyển số 01/2022/TP/CC-SCC/HĐGD đối với thửa đất số 804, tờ bản đồ số 9, diện tích 100,8m² tọa lạc ấp

Trường Thắng, xã Trường Long A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thuộc GCNQSDĐ số CH00534 ngày 03/4/2012 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang cấp cho ông Thiệu Văn L.

Về giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Ông Nguyễn Văn Nặt P tự nguyện trả cho bà Phạm Thị Cẩm T số tiền 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng). Bà Phạm Thị Cẩm T tự nguyện trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00534 ngày 03/4/2012 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang cấp cho ông Thiệu Văn L cập nhật sang tên cho bà Phạm Thị Cẩm T ngày 06/9/2022.

Ông Thiệu Văn L tự nguyện trả cho ông Nguyễn Văn Nặt P số tiền nợ vay là 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng).

Ông Thiệu Văn L và ông Nguyễn Văn Nặt P thống nhất hủy bỏ hợp đồng ủy quyền giữa ông Thiệu Văn L và ông Nguyễn Văn Nặt P công chứng ngày 13/4/2022, số 664, quyển số 04/2022 TP/CC-SCC/HĐGD.

Về thời gian trả nợ: Các đương sự thống nhất để cơ quan thi hành án thực hiện theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày bà Phạm Thị Cẩm T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Văn Nặt P chậm trả số tiền 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng) nêu trên thì ông Nguyễn Văn Nặt P còn phải trả cho bà Phạm Thị Cẩm T số tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, lãi suất được áp dụng theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Kể từ ngày ông Nguyễn Văn Nặt P có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Thiệu Văn L chậm trả số tiền 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng) nêu trên thì ông Thiệu Văn L còn phải trả cho ông Nguyễn Văn Nặt P số tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, lãi suất được áp dụng theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Thiệu Văn L tự nguyện chịu 1.400.000đồng (Một triệu bốn trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, ông Nguyễn Văn Nặt P tự nguyện chịu 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Chuyển số tiền tạm ứng án phí mà ông Thiệu Văn L đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0012285 ngày 12/12/2022 và 1.250.00đồng (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0012286 ngày 12/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thành tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông

Thieu Văn L đã nộp xong án phí. Ông Thieu Văn L được nhận số tiền chênh lệch còn lại là 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDH Châu Thành A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Chúc Linh